TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VĨNH CHÂU** **TỈNH SÓC TRĂNG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2023/DS-ST
Ngày: 13 – 7 – 2023
"V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Triệu Láth.

2. Bà Nguyễn Huỳnh Hoa.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Đình Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên Tòa***: Bà Phạm Thị Diệp – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 197/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2022 về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 53/2023/QĐST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Ng .

Địa chỉ: Số nhà 198 đường Tr , phường L , quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Chí L ; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Ng – Chi nhánh Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ: Số nhà 03 đường Tr , Khóm F, Phường C, thành phố Sóc Trăng, tỉnh

Sóc Trăng.

* *Bị đơn*: Bà Võ Thị X , sinh năm 1972.

Địa chỉ: khóm Đ , phường V , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

(Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 13/10/2022 của nguyên đơn và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng TMCP Ng trình bày:

Ngày 29/3/2019, Ngân hàng TMCP Ng – Chi nhánh Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (gọi tắt là Ngân hàng) với bà Võ Thị X đã ký kết Hợp đồng cho vay từng lần trung dài hạn số 0056/19/HĐTL/VC/TN1. Theo Hợp đồng, Ngân hàng cho bà X vay số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng); mục đích vay để sửa nhà ở; lãi suất 11,5%/năm; trả lãi vào ngày 26 hàng tháng, trả nợ gốc theo kế hoạch trả nợ ngày 29/3/2019, thời hạn vay là 60 tháng.

Để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay, bà Võ Thị X đã ký kết với Ngân hàng Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0038/19/HĐTC/VC/TN1 ngày 29/3/2019, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Số AC 023058, diện tích 345,7m^2 tại thửa số 934 tờ bản đồ số 7 tọa lạc tại ấp Tr , xã V , thị xã Vĩnh Châu, được Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng cấp cho bà Võ Thị X ngày 18/02/2019. Phần diện tích đất thế chấp có vị trí tứ cận như sau:

- Hướng Đông giáp thửa 509.
- Hướng Tây giáp đất thửa 551 + thửa 768.
- Hướng Nam giáp thửa 822.
- Hướng Bắc giáp lộ Nam Sông Hậu.

Trên đất là cây tạp, không có tài sản nào khác.

Tính đến ngày 12/7/2023, bà X còn nợ của Ngân hàng tổng cộng là 190.078.759đ (một trăm chín mươi triệu không trăm bảy mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi chín đồng) trong đó tiền nợ gốc là 162.400.000đ (một trăm sáu mươi hai triệu bốn trăm nghìn đồng), lãi trong hạn là 24.138.564đ (hai mươi bốn triệu một trăm ba mươi tám nghìn năm trăm sáu mươi bốn đồng), lãi quá hạn là 3.540.195đ (ba triệu năm trăm bốn mươi nghìn một trăm chín mươi lăm đồng).

Ngân hàng đã nhiều lần làm việc với bà X yêu cầu thanh toán nghĩa vụ trả nợ nêu trên, tuy nhiên bà X vẫn không thực hiện.

Nay, Ngân hàng TMCP Ng yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc bà Võ Thị X phải thanh toán số nợ nêu trên. Đồng thời, bà X còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo lãi suất của Hợp đồng từ ngày 13/7/2023 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ. Trường hợp bà X không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ.

- *Đối với bị đơn Võ Thị X* : Dù được tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, tại Thông báo thể hiện đầy đủ những tình tiết, sự kiện, tài liệu, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nhưng bà X không phản đối, không có văn bản trình bày ý kiến và nguyện vọng của mình. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án có tiến hành triệu tập các đương sự và bà X cũng vắng mặt không có lý do trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tòa án đã thông báo kết quả phiên họp trên cho các đương sự được biết và đưa vụ án ra xét xử. Phiên tòa ngày 20/6/2023, bà X vẫn vắng mặt và không giao nộp tài liệu, chứng cứ gì nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa, tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo luật định.

Chứng cứ Tòa án thu thập được là: Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa nêu quan điểm: Qua thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, chứng cứ được thu thập đầy đủ đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các đương sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật, riêng bị đơn bà X trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai bà X vẫn vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà X theo quy định của pháp luật. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Hội đồng xét xử đã xác định đúng quan hệ tranh chấp.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Võ Thị X có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi đến ngày 12/7/2023 là 190.078.759đ (một trăm chín mươi triệu không trăm bảy mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi chín đồng) trong đó

tiền nợ gốc là 162.400.000đ (một trăm sáu mươi hai triệu bốn trăm nghìn đồng), lãi trong hạn là 24.138.564đ (hai mươi bốn triệu một trăm ba mươi tám nghìn năm trăm sáu mươi bốn đồng), lãi quá hạn là 3.540.195đ (ba triệu năm trăm bốn mươi nghìn một trăm chín mươi lăm đồng). Đồng thời, bà X còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo lãi suất của Hợp đồng kể từ ngày 13/7/2023 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ. Trường hợp bà X không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ. Quyết định về nghĩa vụ chịu án phí đối với đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn Võ Thị X cư trú tại khóm Đ , phường V , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn Võ Thị X đã được triệu tập hợp lệ hai lần tham gia phiên tòa, đều vắng mặt không có lý do nên phải chịu hậu quả pháp lý về việc vắng mặt của mình. Tại đơn xin vắng mặt, người đại diện theo ủy của nguyên đơn có trình bày rõ các yêu cầu của mình và Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a và điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án vắng mặt người đại diện theo ủy của nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung giải quyết:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện đòi nợ gốc, tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1.1] Xét tính hiệu lực của Hợp đồng tín dụng số 0056/19/HĐTL/VC/TN10020 ngày 29/3/2019. Việc giải ngân thông qua việc bà X ký vào giấy nhận nợ số 01 ngày 29/3/2019, bà X đã nhận đủ số tiền vay là 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng); mục đích vay để xây, sửa nhà. Nội dung của hợp đồng tuân thủ các quy định của pháp luật. Xác định hợp đồng tín dụng số 0056/19/HĐTL/VC/TN10020 ngày 29/3/2019 có hiệu lực pháp luật và các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng.

Thực hiện Hợp đồng tín dụng Ngân hàng đã giải ngân và bà X đã nhận đủ tiền vay là 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng). Như vậy Ngân hàng đã thực hiện đúng

thỏa thuận trong hợp đồng. Sau khi vay được tiền, bà X đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng như thỏa thuận trong hợp đồng. Như vậy, bà X đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ và bị xác định là vi phạm hợp đồng. Do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu phải trả toàn bộ số nợ gốc là có cơ sở chấp nhận.

[2.1.2] Đối với nợ lãi: Hợp đồng tín dụng số 0056/19/HĐTL/VC/TN10020 ngày 29/3/2019 có lãi suất thỏa thuận là 11,5%/năm; trả lãi vào ngày 26 hàng tháng, trả nợ gốc theo kế hoạch trả nợ ngày 29/3/2019, thời hạn vay là 60 tháng. Đây là lãi suất do các bên thỏa thuận và không vi phạm các quy định của pháp luật về lãi suất. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Hợp đồng, bà X đã vi phạm nghĩa vụ trả lãi và bị xác định là vi phạm hợp đồng. Do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà X phải trả nợ lãi trên dư nợ gốc là có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn Võ Thị X trả tiền các khoản nợ trên cho Ngân hàng, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn không có văn bản trình bày ý kiến cũng như không có ý kiến phản đối. Hội đồng xét xử căn cứ Hợp đồng tín dụng hai bên ký kết, giấy nhận nợ cũng như không có ý kiến phản đối của bị đơn. Từ các căn cứ nêu trên, đối chiếu với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự, có cơ sở khách quan để kết luận việc giao dịch dân sự giữa các bên đối với việc vay tài sản và bị đơn còn nợ Ngân hàng số tiền tính đến ngày 12/7/2023 là 190.078.759đ (một trăm chín mươi triệu không trăm bảy mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi chín đồng) trong đó tiền nợ gốc là 162.400.000đ (một trăm sáu mươi hai triệu bốn trăm nghìn đồng), lãi trong hạn là 24.138.564đ (hai mươi bốn triệu một trăm ba mươi tám nghìn năm trăm sáu mươi bốn đồng), lãi quá hạn là 3.540.195đ (ba triệu năm trăm bốn mươi nghìn một trăm chín mươi lăm đồng) là có căn cứ. Do đó, Ngân hàng yêu cầu bà X trả các khoản nợ vốn và lãi cho Ngân hàng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Kể từ ngày 13/7/2023, bà X còn phải tiếp tục chịu lãi đối với số tiền gốc còn nợ theo lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

[2.3] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc xử lý tài sản thế chấp theo thỏa thuận Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp tài sản:

Đối với yêu cầu đề nghị xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản, Hội đồng xét xử xét thấy: Để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay, bà X đã ký kết với Ngân hàng Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0038/19/HĐTC/VC/TN1 ngày 29/3/2019, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Số AC 023058, diện tích 345,7m^2 tại thửa số 934 tờ bản đồ số 7 tọa lạc tại ấp Tr , xã V , thị xã Vĩnh Châu, được Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng cấp cho bà Võ Thị X ngày 18/02/2019. Phần diện tích đất thế chấp có vị trí tứ cận như sau:

- Hướng Đông giáp thửa 509.
- Hướng Tây giáp đất thửa 551 + thửa 768.
- Hướng Nam giáp thửa 822.
- Hướng Bắc giáp lộ Nam Sông Hậu.

Trên đất là cây tạp, không có tài sản nào khác.

Khi tham gia ký Hợp đồng thế chấp tài sản thì bà X tự nguyện, trực tiếp ký kết với Ngân hàng. Tại đơn khởi kiện, Ngân hàng yêu cầu trong trường hợp bà X không trả nợ thì Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản để thu hồi nợ và bà X không có văn bản trình bày hay ý kiến gì. Hội đồng xét xử nhận định: Khi ký kết Hợp đồng thế chấp tài sản, đã thực hiện đúng về hình thức, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Theo đó thỏa thuận trong Hợp đồng thế chấp do hai bên ký kết có hiệu lực pháp luật và các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ theo thỏa thuận của Hợp đồng thế chấp tài sản.

Do vậy, yêu cầu của nguyên đơn đề nghị xử lý tài sản bảo đảm trong trường hợp bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ là có căn cứ và phù hợp với thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp được Hội đồng xét xử chấp nhận. Theo đó, trường hợp bà X không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

[3] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, bà X phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Do nguyên đơn đã nộp tạm ứng nên bà X phải trả lại cho nguyên đơn số tiền nêu trên là 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

[4] Về án phí sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, bà X phải chịu án phí có giá ngạch tương ứng với nghĩa vụ thanh toán quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV.

[5] Toàn bộ quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu là có căn cứ pháp lý và cơ sở thực tiễn như đã nhận định ở trên, Hội đồng xét xử cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đã nêu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 157, Điều 158, điểm a và điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 295, 303, 325, 463, 466 và 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 90, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Ng đối với bị đơn bà Võ Thị X , về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

2. Buộc bị đơn bà Võ Thị X có trách nhiệm trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Ng dư nợ tính đến ngày 12/7/2023 là 190.078.759đ (một trăm chín mươi triệu không trăm bảy mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi chín đồng) trong đó tiền nợ gốc là 162.400.000đ (một trăm sáu mươi hai triệu bốn trăm nghìn đồng), lãi trong hạn là 24.138.564đ (hai mươi bốn triệu một trăm ba mươi tám nghìn năm trăm sáu mươi bốn đồng), lãi quá hạn là 3.540.195đ (ba triệu năm trăm bốn mươi nghìn một trăm chín mươi lăm đồng).

Đồng thời bà X còn phải trả cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh tính trên số nợ gốc theo hợp đồng kể từ ngày 13/7/2023 cho đến khi trả xong số nợ gốc.

3. Trường hợp bà Võ Thị X không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Ng thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0038/19/HĐTC/VC/TN1 ngày 29/3/2019, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Số AC 023058, diện tích 345,7m^2 tại thửa số 934 tờ bản đồ số 7 tọa lạc tại ấp Tr , xã V, thị xã Vĩnh Châu, được Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng cấp cho bà Võ Thị X ngày 18/02/2019. Phần diện tích đất thế chấp có vị trí tứ cận như sau:

- Hướng Đông giáp thửa 509.
- Hướng Tây giáp đất thửa 551 + thửa 768.
- Hướng Nam giáp thửa 822.
- Hướng Bắc giáp lộ Nam Sông Hậu.

Trên đất là cây tạp, không có tài sản nào khác.

4. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bà Võ Thị X chịu là 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng), số tiền này nguyên đơn Ngân hàng TMCP Ng đã nộp xong, bà Võ Thị X có nghĩa vụ trả lại cho nguyên đơn 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Võ Thị X phải chịu là 9.503.937đ (chín triệu năm trăm lẻ ba nghìn chín trăm ba mươi bảy đồng).

Ngân hàng TMCP Ng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.319.916đ (bốn triệu ba trăm mười chín nghìn chín trăm mười sáu đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004462 ngày 01/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

6. Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi

hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014.

rNơi nhận:
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh ST;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

VÕ THỊ HIẾU